

Số: /KH-UBND

Bum Nura, ngày tháng 02 năm 2026

KẾ HOẠCH

**thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị
về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo
và chuyển đổi số quốc gia năm 2026**

Thực hiện Kế hoạch số 80-KH-ĐU ngày 20 tháng 01 năm 2026 của Đảng ủy xã Bum Nura về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026; Kế hoạch số 06/KH-BCĐ ngày 21/01/2026 của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW về hoạt động của Ban Chỉ đạo thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia xã Bum Nura năm 2026; Kế hoạch số 21-KH-ĐU ngày 26 tháng 01 năm 2026 của Đảng ủy UBND xã Bum Nura về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026.

UBND xã Bum Nura ban hành kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026, như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Tổ chức triển khai nghiêm túc, đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị và các văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, của Đảng ủy xã và Đảng ủy UBND xã về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

2. Thông qua Kế hoạch, tạo chuyển biến rõ nét từ nhận thức đến hành động trong toàn hệ thống chính trị; đưa khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trở thành động lực quan trọng thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, nâng cao hiệu lực quản trị và chất lượng phục vụ Nhân dân.

3. Bảo đảm sự điều hành quyết liệt, linh hoạt của chính quyền; phát huy vai trò, trách nhiệm người đứng đầu trong tổ chức thực hiện.

4. Các nhiệm vụ phải được phân công rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ tiến độ, rõ sản phẩm, gắn với cơ chế theo dõi, giám sát, đánh giá bằng kết quả và dữ liệu cụ thể.

5. Triển khai Kế hoạch bảo đảm tính đồng bộ, khả thi, tránh hình thức; kết hợp hài hòa giữa nhiệm vụ thường xuyên với nhiệm vụ đột phá. Kết quả thực hiện là căn cứ đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ, thi đua, khen thưởng và xem xét trách nhiệm tập thể, cá nhân.

II. NỘI DUNG

1. Mục tiêu chung

Xác định khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số là vai trò then chốt, động lực đặc biệt quan trọng để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị và phát triển kinh tế - xã hội bền vững tại xã Bum Nura. Với tinh thần “tăng tốc - tạo đột phá - đo lường được kết quả”, UBND xã triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp nhằm ứng dụng và chuyển giao công nghệ bám sát thực tiễn địa phương; từ đó tạo nền tảng nâng cao năng suất lao động, năng lực cạnh tranh, đồng thời chuyển đổi sâu rộng hoạt động của hệ thống chính trị và các ngành nghề. Mục tiêu cốt lõi là không ngừng nâng cao hiệu lực quản trị của chính quyền, cải thiện chất lượng dịch vụ công và lấy sự hài lòng của người dân, doanh nghiệp làm thước đo cho sự phát triển của xã trong giai đoạn mới.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu kết quả, đóng góp tăng trưởng

Thực hiện đồng bộ các giải pháp nhằm góp phần hoàn thành chỉ tiêu tăng trưởng kinh tế chung của tỉnh năm 2026 là:

- Tỷ trọng kinh tế số trong GRDP năm 2026 ước phấn đấu đạt 7%.
- + *Đơn vị chủ trì:* Phòng Kinh tế.
- + *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.
- Tỷ lệ đóng góp của năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) vào tăng trưởng kinh tế $\geq 37,6\%$.
- + *Đơn vị chủ trì:* Phòng Kinh tế.
- + *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

2.2. Về chuyển đổi số

- *Về hạ tầng số:*

Phối hợp với các nhà mạng bảo đảm phủ sóng 4G cho 100% các bản trên địa bàn xã.

- + *Đơn vị chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- + *Thời gian thực hiện:* Trong Quý II năm 2026.

Đảm bảo trung tâm xã và các khu vực tập trung dân cư có hạ tầng cáp quang và kết nối mạng ổn định.

- + *Đơn vị chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- + *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

100% cán bộ xã được trang bị máy tính có cấu hình đáp ứng yêu cầu công việc tối thiểu và có chữ ký số cá nhân để xử lý hồ sơ, công việc hoàn toàn trên môi trường điện tử.

- + *Đơn vị chủ trì:* Các cơ quan trực thuộc UBND xã.
- + *Thời gian thực hiện:* Duyệt trong năm 2026.
- *Về số hóa, dữ liệu, nền tảng số:*

100% hồ sơ, hồ sơ công việc, tài liệu công việc được tạo lập và xử lý trên môi trường điện tử (trừ hồ sơ thuộc phạm vi bí mật nhà nước) và sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ (dùng cho cá nhân, tổ chức) để giải quyết công việc; hoàn thành số hóa tài liệu lưu trữ.

- + *Đơn vị chủ trì:* Các cơ quan, đơn vị UBND xã.
- + *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

100% các quy trình lõi trong hoạt động của HĐND, UBND xã được số hóa.

- + *Đơn vị chủ trì:* Văn phòng HĐND và UBND.
- + *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

- Xây dựng 01 nền tảng số để giới thiệu, quảng bá trên nền tảng mạng xã hội (tài khoản TikTok dùng chung của xã).

- + *Đơn vị chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.
- + *Thời gian thực hiện:* Trong tháng 03 năm 2026.

- *Về thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến:*

Tỷ lệ hồ sơ trực tuyến đạt tối thiểu mục tiêu Chính phủ giao hàng năm.

Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%.

Tỷ lệ khai thác, sử dụng lại thông tin dữ liệu số hóa đạt 80%.

100% thủ tục hành chính được thực hiện không phụ thuộc vào địa giới hành chính trong phạm vi cấp tỉnh; 100% thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp được thực hiện trực tuyến, thông suốt, liền mạch;

100% thông tin, giấy tờ, tài liệu trong các thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh chỉ cung cấp một lần cho cơ quan hành chính nhà nước.

Tối thiểu 95% người dân, doanh nghiệp đánh giá hài lòng khi sử dụng dịch vụ công trực tuyến¹.

- + *Đơn vị chủ trì:* Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- + *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

- *Về nhân lực và năng lực thực thi công vụ trên môi trường số:*

85% cán bộ, công chức, viên chức được bồi dưỡng kỹ năng số cơ bản gắn với vị trí việc làm; củng cố mô hình vận hành và điều kiện hoạt động của Trung

¹ Kết quả đánh giá theo hướng bổ sung chỉ tiêu đo lường mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp khi sử dụng DVCTT trong Kế hoạch điều tra xã hội học - Chỉ số SIPAS – Đánh giá sự hài lòng của người dân và tổ chức đối với chất lượng dịch vụ hành chính công mà cơ quan nhà nước cung cấp.

tâm phục vụ hành chính công bảo đảm phục vụ liên tục, không gián đoạn.

+ *Đơn vị chủ trì:* Các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND xã.

+ *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

2.3. Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

- *Đổi mới cơ chế đặt hàng và đưa kết quả vào sử dụng thực tế:*

100% các nhiệm vụ KHCN triển khai trên địa bàn xã phải xuất phát từ bài toán/nhu cầu thực tế của Nhân dân và chính quyền địa phương.

Đảm bảo các mô hình ứng dụng phải có địa chỉ tiếp nhận (UBND xã, các Hợp tác xã và Tổ công nghệ số cộng đồng) ngay từ khi bắt đầu.

+ *Đơn vị chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội thực hiện.

+ *Thời gian thực hiện:* Trong Quý 3 năm 2026.

- *Trách nhiệm triển khai để bảo đảm tính lan tỏa và đo lường được:*

Mỗi nhiệm vụ phải có chỉ tiêu đo lường cụ thể về năng suất, hiệu quả kinh tế hoặc mức độ cải thiện đời sống xã hội.

+ *Đơn vị chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.

+ *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

- *Phát triển hệ sinh thái đổi mới sáng tạo và thị trường KHCN:*

Phối hợp thực hiện lựa chọn ít nhất 01 mô hình (sâm, dược liệu hoặc cây đặc sản) và tổ chức hội thảo đầu bờ.

+ *Đơn vị chủ trì:* Phòng Kinh tế.

+ *Thời gian thực hiện:* Trong Quý II năm 2026.

- *Số hóa, minh bạch hóa quản trị nhiệm vụ khoa học, công nghệ:*

100% nhiệm vụ khoa học, công nghệ được quản lý, theo dõi trên nền tảng số; cập nhật đầy đủ vòng đời nhiệm vụ (đặt hàng, tuyển chọn, giao trực tiếp, hợp đồng, giải ngân, nghiệm thu, chuyển giao, theo dõi sau nghiệm thu).

+ *Đơn vị chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.

+ *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

100% thông tin kết quả và tài chính của nhiệm vụ (phần được công khai theo quy định) được minh bạch hóa trên nền tảng số; bảo đảm lưu vết, ký số, đối soát tiến độ, giải ngân, sản phẩm.

+ *Đơn vị chủ trì:* Phòng Văn hóa - Xã hội.

+ *Thời gian thực hiện:* Trong năm 2026.

2.3. Về theo dõi, giám sát và đánh giá

Báo cáo theo dõi, giám sát, đánh giá trên Hệ thống theo dõi, giám sát tình hình thực hiện Nghị quyết 57; số liệu phục vụ chỉ đạo, điều hành được cập nhật

kịp thời, khách quan, có đối chiếu, kiểm chứng.

+ *Đơn vị chủ trì:* Văn Phòng HĐND và UBND.

+ *Thời gian thực hiện:* Hàng tháng trong năm 2026.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Công tác chỉ đạo, điều hành

Các cơ quan, đơn vị xây dựng kế hoạch thực hiện Kế hoạch thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW đảm bảo bám sát thực tiễn, rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thời hạn, rõ kết quả thực hiện. Thiết lập kênh tiếp nhận và phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp để đo lường mức độ hài lòng đối với các dịch vụ công trực tuyến thông qua hệ thống pakn.nq57.vn. Định kỳ hàng quý, tổ chức rà soát tiến độ thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm; kịp thời điều chỉnh, dừng hoặc thay thế nhiệm vụ triển khai chậm, không có sản phẩm đầu ra rõ ràng.

1.2. Về đề xuất hoàn thiện thể chế, chính sách

Tập trung rà soát, đề xuất tháo gỡ các “điểm nghẽn thể chế” cản trở việc triển khai KHCN và chuyển đổi số ở xã.

- Về chuyển đổi số

Tập trung mọi nguồn lực để bảo đảm hạ tầng, kỹ năng số, quyết tâm vận hành thông suốt Trung tâm phục vụ hành chính công, đáp ứng tốt nhu cầu của Nhân dân sau khi thực hiện các quy trình sắp xếp, tinh gọn bộ máy.

- ***Về hạ tầng thiết yếu:*** Chủ động rà soát, đầu tư nâng cấp để đảm bảo các điều kiện kỹ thuật tối thiểu phục vụ công việc trước Quý II/2026, bao gồm:

Đảm bảo đường truyền Internet tốc độ cao, ổn định tại trụ sở UBND xã và các điểm sinh hoạt cộng đồng các bản; 100% cán bộ, công chức xã được cấp và sử dụng thành thạo chữ ký số cá nhân trong xử lý hồ sơ.

Rà soát, trang bị bổ sung máy tính có cấu hình mạnh cho các chức danh công chức chuyên môn; trang bị các thiết bị quét (scan) tài liệu phục vụ số hóa. Phân công 01 đồng chí lãnh đạo trực tiếp phụ trách và bố trí cán bộ đầu mối về công nghệ thông tin có năng lực để theo dõi, hỗ trợ hệ thống.

Củng cố, kiện toàn và duy trì hoạt động thực chất của các Tổ công nghệ số cộng đồng tại các bản; hướng dẫn người dân cài đặt các ứng dụng dùng chung của tỉnh và nộp hồ sơ trực tuyến.

Triển khai các giải pháp bảo vệ bí mật thông tin ngay trong quá trình vận hành các nền tảng số; ưu tiên bảo đảm an toàn tuyệt đối cho hệ thống dữ liệu dân cư, đất đai, hộ tịch và hệ thống dịch vụ công của xã.

- Dữ liệu, nền tảng số

Chỉ đạo cán bộ, công chức thực hiện việc tạo lập, soạn thảo và xử lý 100% hồ sơ, tài liệu công việc phát sinh mới trên môi trường điện tử (trừ các

văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

Đảm bảo 100% văn bản đi/đến giữa UBND xã với các cơ quan cấp trên và giữa các đoàn thể xã được gửi - nhận trên môi trường điện tử có sử dụng chữ ký số chuyên dùng công vụ. Tập trung nguồn lực hoàn thành số hóa 100% tài liệu lưu trữ tại xã để thuận tiện cho việc tra cứu, khai thác. Số hóa các quy trình nghiệp vụ lỗi trong quản lý tại địa phương (quản lý hộ tịch, địa chính, chính sách xã hội...) để chuyển dần sang làm việc hoàn toàn trên môi trường số. Phối hợp với các cơ quan chuyên môn rà soát, thống kê và ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu của xã trong Quý I/2026.

Giao công chức chuyên môn thường xuyên cập nhật, bổ sung dữ liệu dân cư, đất đai, sản xuất... bảo đảm dữ liệu luôn “đúng, đủ, sạch, sống”, sẵn sàng kết nối, liên thông với kho dữ liệu dùng chung của tỉnh.

Khai thác và vận hành hiệu quả các hệ thống thông tin phục vụ chỉ đạo, điều hành của hệ thống chính trị xã, bao gồm: Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; Hệ thống thông tin báo cáo; Hệ thống họp trực tuyến từ xã kết nối với tỉnh. Đảm bảo các thông tin chỉ đạo từ Đảng ủy xã được truyền tải nhanh chóng, kịp thời đến các Trưởng bản qua các nền tảng số.

- Thủ tục hành chính và dịch vụ công trực tuyến

Chủ động rà soát, kiến nghị trực tiếp với các cơ quan chuyên môn cấp tỉnh để cắt giảm, đơn giản hóa các TTHC rườm rà, không còn phù hợp với thực tiễn tại cơ sở. Thực hiện số hóa 100% hồ sơ và kết quả giải quyết TTHC phát sinh tại xã để làm giàu kho dữ liệu dùng chung của tỉnh; kiên quyết thực hiện mục tiêu người dân chỉ phải cung cấp thông tin một lần.

Tận dụng tối đa dữ liệu đã số hóa để tái sử dụng, giúp rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ cho Nhân dân và doanh nghiệp trên địa bàn.

Đảm bảo công chức sử dụng vận thành thạo 100% dịch vụ công trực tuyến và trực tuyến toàn trình đối với các thủ tục thuộc thẩm quyền giải quyết của xã. Thiết lập và vận hành ổn định Trung tâm Phục vụ hành chính công xã Bum Nura theo tiêu chuẩn hiện đại; trang bị đầy đủ máy tính, máy quét (scan), thiết bị đọc thẻ CCCD gắn chip và hạ tầng mạng tốc độ cao. Đảm bảo phục vụ người dân, doanh nghiệp liên tục, không gián đoạn; bố trí khu vực hỗ trợ người dân thực hiện dịch vụ công trực tuyến tại trụ sở xã và điểm bản Pá Hạ.

Bổ trí đủ đội ngũ công chức chuyên môn có năng lực, thái độ phục vụ tốt, đáp ứng khối lượng công việc trực tiếp từ tỉnh giao về. Phát huy tối đa vai trò của Tổ công nghệ số cộng đồng trong việc hướng dẫn người dân nộp hồ sơ trực tuyến tại nhà, phấn đấu tỷ lệ hồ sơ nộp trực tuyến đạt và vượt mục tiêu giao.

1.3. Về khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo

Tập trung phối hợp thực hiện lựa chọn ít nhất 01 mô hình (sâm, dược liệu, hoặc cây đặc sản) và tổ chức hội thảo đầu bờ.

Chủ động rà soát, lập danh mục nhu cầu đổi mới công nghệ của các hộ

kinh doanh, HTX trên địa bàn xã để báo cáo tình kết nối với các chuyên gia, doanh nghiệp chuyên giao kỹ thuật.

Ưu tiên hỗ trợ các nhiệm vụ khoa học công nghệ có sự đối ứng kinh phí của người dân, doanh nghiệp hoặc có cam kết thu mua sản phẩm đầu ra. Kiên quyết kiến nghị dừng các mô hình tại xã triển khai không hiệu quả, lãng phí.

Hướng dẫn, hỗ trợ các cá nhân, tổ chức trên địa bàn đăng ký bảo hộ nhãn hiệu, chỉ dẫn địa lý cho các sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc thù của xã.

1.4. Nhiệm vụ đột phá và chuyển đổi số lĩnh vực trọng điểm

Triển khai sử dụng các nền tảng AI, trợ lý ảo do tỉnh triển khai để hỗ trợ công chức xã trong việc tra cứu văn bản quy phạm pháp luật, soạn thảo văn bản hành chính và hướng dẫn người dân làm thủ tục.

Thúc đẩy 100% các hộ kinh doanh tại xã thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt (quét mã QR).

1.5. Phát triển nhân lực

100% cán bộ, công chức xã được tập huấn kỹ năng sử dụng AI cơ bản và các phần mềm dùng chung của tỉnh để nâng cao năng suất, giảm sai sót trong đối soát hồ sơ.

1.6. An ninh, an toàn thông tin

100% máy tính làm việc tại trụ sở xã phải cài đặt phần mềm phòng chống mã độc theo quy định.

Thực hiện nghiêm quy trình lưu trữ, gửi nhận văn bản mật. Tuyệt đối không soạn thảo, lưu trữ văn bản mật trên máy tính có kết nối Internet không an toàn.

1.7. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ ngân sách (chi cho hoạt động khoa học - công nghệ, phát triển chuyển đổi số...) và nguồn xã hội hóa (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật.

2. Nhiệm vụ, giải pháp cụ thể

(Có Phụ lục chi tiết kèm theo)

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

Chủ trì, tham mưu UBND xã các kế hoạch triển khai nhiệm vụ cụ thể về: Phát triển hạ tầng số, dữ liệu số; ứng dụng khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các lĩnh vực; chuyển đổi số cho doanh nghiệp, nông nghiệp, du lịch, y tế, giáo dục,... phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

Tham mưu, đề xuất với UBND xã về những giải pháp, cơ chế, chính sách cần sửa đổi hoặc ban hành mới, phục vụ phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; thường xuyên báo cáo UBND xã về kết quả triển

khai, các khó khăn, vướng mắc; xin ý kiến chỉ đạo kịp thời.

2. Văn phòng HĐND và UBND

Thực hiện số hóa 100% các quy trình nghiệp vụ lõi trong hoạt động của HĐND và UBND xã. Vận hành hiệu quả Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc; đảm bảo 100% văn bản đi/đến (trừ văn bản mật) được xử lý trên môi trường điện tử có ký số.

Theo dõi, giám sát đầu mối cập nhật số liệu, báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết 57 trên hệ thống giám sát trực tuyến.

3. Công an xã

Chủ trì phối hợp bảo đảm an toàn tuyệt đối cho hệ thống dữ liệu dân cư và các nền tảng số của xã. Hướng dẫn người dân sử dụng tài khoản định danh điện tử (VNeID) để thực hiện dịch vụ công trực tuyến; phối hợp với Trung tâm phục vụ hành chính công trong việc khai thác thiết bị đọc thẻ CCCD gắn chip. Giám sát việc tuân thủ quy trình lưu trữ, gửi nhận văn bản mật và cài đặt phần mềm phòng chống mã độc trên máy tính đơn vị.

4. Phòng Kinh tế

Chịu trách nhiệm chính trong việc thực hiện các giải pháp để đạt chỉ tiêu tỷ trọng kinh tế số đạt 7% và tỷ lệ đóng góp năng suất nhân tố tổng hợp (TFP) đạt trên 37,6%. Chủ trì lựa chọn và triển khai ít nhất 01 mô hình ứng dụng công nghệ (sâm, dược liệu hoặc cây đặc sản) và tổ chức hội thảo đầu bờ cho nhân dân học tập; Phối hợp vận động 100% các hộ kinh doanh trên địa bàn thực hiện thanh toán không dùng tiền mặt qua mã QR.

Tham mưu UBND xã phân bổ kinh phí thực hiện Kế hoạch (chi cho hoạt động khoa học - công nghệ, phát triển chuyển đổi số...) và nguồn xã hội hóa (đóng góp của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân) nếu có.

5. Trung tâm phục vụ hành chính công

Đảm bảo tỷ lệ số hóa hồ sơ và kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100%. Phân đấu mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp đạt tối thiểu 95%. Thực hiện tiếp nhận và giải quyết thủ tục hành chính không phụ thuộc vào địa giới hành chính; tái sử dụng dữ liệu số hóa để rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ. Vận hành hiệu quả khu vực hỗ trợ dịch vụ công trực tuyến tại điểm bản Pá Hạ.

6. Các cơ quan, đơn vị và các bản

Tuyên truyền kế hoạch này đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trong xã. Triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo chất lượng, tiến độ, hiệu quả đề ra theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Các bản và Tổ công nghệ số cộng đồng: Duy trì hoạt động thực chất, trực tiếp hướng dẫn người dân cài đặt các ứng dụng và nộp hồ sơ trực tuyến tại nhà.

Các cơ quan, đơn vị, các bản gửi báo cáo kết quả thực hiện về UBND xã (qua Phòng VH-XH xã) trước ngày 15 hằng tháng để tổng hợp báo cáo các cấp

theo quy định.

Trên đây là Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia năm 2026 của UBND xã Bum Nura./.

Nơi nhận:

- Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh (b/c);
- TT Đảng ủy, HĐND xã (b/c);
- CT, các PCT UBND xã;
- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã;
- Trưởng các bản trên địa bàn;
- Lưu: VT, VHXX.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Tổng Thanh Sơn